UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16674 /BC-STC

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG THÁNG 10 NĂM 2026

Kính gửi: Cục Quản lý Giá - Bộ Tài chính

Căn cứ quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và Thông tư số 44/2025/TT-BTC ngày 18/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; Sở Tài chính Khánh Hòa báo cáo tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá tại Khánh Hòa tháng 10/2026 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 10/2026

1. Mặt bằng giá thị trường và diễn biến mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ

Tháng 10/2026 chịu tác động mạnh bởi sự biến động của giá nhiên liệu (xăng, dầu) và gas bùng nổ theo đà biến động của thị trường thế giới đẩy chi phí nhóm Giao thông và Chất đốt lên cao. Tuy nhiên, mặt bằng giá chung đã được kìm hãm phần nào nhờ nhờ sự hạ nhiệt do ngành du lịch bước vào mùa thấp điểm cùng nguồn cung thực phẩm tươi sống dồi dào. Trên thị trường tiếp tục ghi nhận sự đan xen và bù trừ đà tăng/giảm mạnh giữa các nhóm ngành, đồng thời chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2026 ghi nhận mức giảm nhẹ so với tháng 9/2026. Theo báo cáo của Thống kê tỉnh Khánh Hòa, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2026 giảm 0,04% so với tháng trước.

Với sự nỗ lực của các bộ, ngành trung ương và các cơ quan chức năng đã điều tiết hiệu quả thị trường giá cả trong nước. Trong đó, tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, chỉ đạo về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành, bình ổn giá và kiểm soát lạm phát; tăng cường các giải pháp chủ động, linh hoạt điều hành xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp, góp phần hạn chế tác động của giá năng lượng đến thị trường trong nước; nâng cao công tác điều hành để góp phần bình ổn thị trường lúa gạo, đảm bảo cung ứng hàng hóa thiết yếu trong mùa mưa bão, thiên tai và các tình huống khẩn cấp; tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá nhiên liệu, nguyên liệu, vật liệu xây dựng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công các công trình, dự án quan trọng quốc gia.

Nhìn chung, nhiều nhóm hàng hóa, dịch vụ tại tỉnh Khánh Hòa không phát sinh biến động bất thường về giá cả hàng hóa, dịch vụ, không xảy ra hiện tượng khan hiếm hàng hóa, đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, gây bất ổn định thị trường; tạo tâm lý yên tâm, thoải mái cho người tiêu dùng khi mua sắm, cụ thể về một số mặt hàng về lương thực, thực phẩm tươi sống, thuốc và dịch vụ y tế, may mặc – thời trang….

Đối với mặt hàng vàng tiếp tục trải qua chu kỳ giảm mạnh so với tháng trước; tại tỉnh Khánh Hòa, giá vàng miếng SJC và vàng nhẫn cập nhật chiều 30/10 được Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn SJC - Chi nhánh Nha Trang niêm yết vàng nhẫn 9999 ở mức 134,7-138,7 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra).

Để đảm bảo ổn định tình hình kinh tế - xã hội và thị trường giá cả hàng hóa – dịch vụ trên địa bàn, UBND tỉnh Khánh Hòa đã có nhiều văn bản chỉ đạo, yêu cầu các ngành, cơ quan chức năng tập trung, quyết liệt trong công tác điều hành và bình ổn giá; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường thực hiện công tác quản lý giá, bình ổn giá, kiểm soát lạm phát theo chỉ đạo tại Công điện số 70/CĐ-TTg ngày 15/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành giá trong những tháng cuối năm 2026, góp phần kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra và Thông báo số 528/TB-VPCP ngày 15/10/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng, Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá tại cuộc họp Ban Chỉ đạo điều hành giá về kết quả công tác quản lý, điều hành giá Quý III và 9 tháng đầu năm 2026; định hướng công tác điều hành giá 3 tháng còn lại của năm 2026.

2. Nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa, dịch vụ

Về cơ bản, tình hình giá tiêu dùng đối với các nhóm hàng hóa đều được giữ ở mức ổn định so với tháng trước, phát sinh một số biến động tiêu biểu như sau:

- Nhóm giao thông tăng 2,63%. Đây là nhóm tiếp tục có biến động mạnh nhất và đóng góp lớn nhất vào mức tăng chung của CPI toàn tỉnh, trong đó nhiên liệu tăng do tác động trực tiếp từ đà tăng của giá xăng, dầu thành phẩm trên thị trường thế giới, giá bán lẻ nhiên liệu trong nước đã liên tục được điều chỉnh tăng mạnh, trong đó giá xăng tăng 7,45%, dầu diesel tăng 0,74%, theo đó dịch vụ sửa chữa phương tiện đi lại tăng do giá công tăng; phụ tùng, linh kiện tăng do chi phí sản xuất tăng…;

- Dịch vụ sửa chữa nhà ở tăng 0,31%. Nguyên nhân chủ yếu do chi phí nhân công tăng, chi phí vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng bị đẩy lên cao theo giá xăng dầu, buộc các cơ sở kinh doanh điều chỉnh giá bán để bảo đảm biên lợi nhuận;

- Chỉ số giá nhóm gas và các loại chất đốt khác tăng mạnh 13,20% theo xu hướng năng lượng toàn cầu, gây áp lực trực tiếp lên chi phí sinh hoạt hàng ngày của người dân.

- Nhóm giáo dục tăng 0,31%, do một số trường mầm non tư thục điều chỉnh học phí tăng theo chi phí dịch vụ;

- Nhóm Thực phẩm giảm 0,28%, đây là nhóm đóng vai trò quan trọng trong việc kiềm chế đà tăng của CPI tháng 10/2026. Thị trường thực phẩm tươi sống tại

các chợ đầu mối và siêu thị ghi nhận giá sụt giảm do nguồn thực phẩm dồi dào; Nguồn cung hải sản vẫn duy trì tốt nhờ điều kiện thời tiết biển thuận lợi cho việc đánh bắt cũng là yếu tố hỗ trợ đà giảm này;

- Nhu cầu du lịch sụt giảm do học sinh, sinh viên chuẩn bị quay lại trường học và người lao động trở lại công việc bình thường làm nhóm dịch vụ du lịch trọn gói giảm 4,41%; dịch vụ chăm sóc cá nhân giảm 2,67%.

- Nhóm lương thực giảm 0,09%, giá giảm theo xu hướng của giá gạo xuất khẩu trong bối cảnh nguồn cung gạo thế giới dồi dào và cạnh tranh giữa các nước xuất khẩu gia tăng tạo dư thừa gạo tại địa phương dẫn đến giá gạo giảm.

3. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Theo số liệu Thống kê tỉnh Khánh Hòa, chỉ số giá tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tháng 10/2026 tăng 0,59% so với tháng 9/2026. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 04 nhóm có chỉ số giá tăng và 07 nhóm giảm so với tháng trước. Cụ thể:

	Mặt hàng	**Tháng 10/2026 so với tháng 9/2026 (%)**
	Chỉ số giá tiêu dùng	**99,96**
I	Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	99,64
	Trong đó: 1- Lương thực	99,92
	2- Thực phẩm	99,72
	3- Ăn uống ngoài gia đình	99,43
II	Đồ uống và thuốc lá	99,36
III	May mặc, mũ nón, giày dép	98,77
IV	Nhà ở, điện, chất đốt và VLXD	100,44
V	Thiết bị và đồ dùng gia đình	99,04
VI	Thuốc và dịch vụ y tế	100,09
VII	Giao thông	102,63
VIII	Bưu chính viễn thông	99,67
IX	Giáo dục	100,31
X	Văn hóa, giải trí và du lịch	96,94
XI	Hàng hóa và dịch vụ khác	98,88
*	Chỉ số giá vàng	**97,41**
*	Chỉ số giá đô la Mỹ	**99,99**

4. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: Bảng giá thị trường tháng 10/2026 kèm theo báo cáo; danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo quy định tại Phụ lục II của Thông tư 29/2024/TT-BTC.

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

1. Lương thực, thực phẩm

a) Lương thực: thóc tẻ, gạo tẻ thường Ma Lâm (ML48) là giống lúa chủ lực của tỉnh Khánh Hòa, tháng 10/2026 giá thóc tẻ, gạo tẻ không có biến động lớn so với tháng trước; giá thóc bán lẻ bình quân 6.525 đồng/kg, giảm nhẹ; gạo tẻ hiện có giá bán lẻ bình quân 13.085 đồng/kg, tăng không đáng kể so với tháng trước. Bên cạnh đó tại địa phương có một số loại gạo tẻ ngon có giá ổn định: gạo ST25 Mega có giá 36.750 đồng/kg, gạo Đài thơm 8 có giá 14.750 đồng/kg, gạo thơm Jasmine có giá 19.425 đồng/kg, gạo Lộc Phượng có giá 16.500 đồng/kg, gạo trắng ST24-5% tấm: 35.000 đồng/kg, gạo Thơm Lài 16.500 đồng/kg; gạo Nhật 20.000 đồng/kg; Gạo ST25 Lúa Tôm túi 5 kg 40.000 đồng/kg; Gạo Tài nguyên 15.000 đồng/kg…

b) Thực phẩm: mặt hàng thịt tươi sống: giá thịt lợn hơi trong tháng 10/2026 có giá bình quân dao động từ 56.000-66.000 đồng/kg; thịt lợn nạc thăn giữ mức dao động từ 115.000 – 160.000 đồng/kg; giò lụa giữ ở mức 177.250 đồng/kg; giá mặt hàng thủy hải sản tươi sống thiết yếu giảm nhẹ (không phải các loại hải sản phục vụ du lịch): tôm thẻ chân trắng loại 40-45 con/kg có giá từ 150.000-210.000 đồng/kg, cá chép giá từ 65.000-90.000 đồng/kg; đường tinh luyện Biên Hòa có giá bán lẻ bình quân 32.286 đồng/kg…

- Mặt hàng rau củ như bắp cải, cải xanh, bí xanh, cà chua… có chiều hướng tăng nhẹ 125 - 750 đồng/kg: rau cải xanh có giá 21.000 đồng/kg, bí xanh giá 21.000 đồng/kg, cà chua giá 31.250 đồng/kg…

2. Vật tư nông nghiệp

Giá bán lẻ vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh có xu hướng biến động so với tháng 9/2026; thị trường phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và giống cây trồng trên địa bàn tỉnh phân bón chịu tác động của giá nguyên liệu đầu vào, chi phí năng lượng, chi phí vận chuyển, logistics, nguồn cung nguyên liệu, chính sách thương mại và chính sách thuế. Tại thời điểm báo cáo, nguồn cung trên địa bàn cơ bản được bảo đảm và chưa ghi nhận biến động bất thường về giá:

- Phân Urê (Urê trắng) có giá dao động từ 595.000 - 690.000 đồng/bao (50kg) (tăng 1,17%); Phân Urê (Urê xanh) có giá giao động từ 731.000 - 731.250 đồng/bao (50kg) (giảm 0,03%).

- Phân hỗn hợp NPK 20-20-15+TE dao động từ 952.500 - 1.100.000 đồng/bao (50 kg), giảm 2,4%; Phân NPK 15-5-20 dao động từ 680.000 – 707.500 đồng/bao (50 kg), tăng 1,8%; Phân NPK 16-16-8+13S+TE dao động từ 702.500-890.000 đồng/bao (50 kg), giảm 3,47%.

- Phân DAP (18-46-0) có mức giá dao động từ 1.333.350-1.500.000 đồng/bao (50 kg) (tăng 0,38%).

3. Vật liệu xây dựng, chất đốt

a) V*ật liệu xây dựng*

Giá VLXD trong tháng 10/2026 cơ bản cũng đã được điều tiết giá trên thị trường, cụ thể, theo báo giá của các đơn vị sản xuất, kinh doanh tại nhà máy hoặc cửa hàng, giá các mặt hàng vật liệu xây dựng trong tháng 10/2026: xi măng PCB

30 bao 50kg, xi măng PCB 40 bao 50kg giữ ổn định ở mức giá 70.370 đồng/bao 50kg và 75.000 đồng/bao 50kg; xi măng PCB40_MS bền Sulfat có giá 90.000 đồng/bao 50kg. Đối với mặt hàng thép góc L50, L60 của Công ty cổ phần thép Nhà Bè VNSTEEL tiếp tục ổn định ở mức 17.053 – 17.553 đồng/kg; thép cuộn D6 CB240 và D8 CB240 của Công ty TNHH Việt Thành Ninh Thuận tăng nhẹ 273 đồng/kg (tăng 1,71%) so với tháng trước, giữ mức bình quân khoảng 16.182 đồng/kg. Đối với hoạt động công bố giá VLXD hàng tháng cũng tiếp tục được Sở Xây dựng thống kê, tổng hợp kịp thời theo đúng thời hạn quy định.

b) Khí hóa lỏng (gas đun)

Giá gas tháng 10/2026 tăng so với tháng 9/2026 với giá dao động từ khoảng 540.000 - 605.000 đồng/bình 12 kg; mức giá tăng do chịu ảnh hưởng bởi sụ biến động của giá năng lượng toàn cầu.

4. Dịch vụ y tế

- Đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước (tại Trung tâm dịch vụ Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, bệnh viện hạng 1): khám bệnh 80.000 đồng/lượt; dịch vụ ngày giường điều trị nội trú nội khoa, loại 1 là 800.000 đồng/ngày; siêu âm 120.000 đồng/lượt…

- Đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (tại Phòng khám đa khoa Olympia): khám bệnh 100.000 đồng/lượt; siêu âm tim mạch 350.000 đồng/lượt; dịch vụ chụp X-quang số hóa 1 phim 165.000 đồng/lượt.

5. Giao thông

a) Dịch vụ trông giữ xe

Giá dịch vụ trông giữ xe máy, xe ô tô thực hiện theo Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể giá dịch vụ trông giữ xe tại các điểm đỗ, bãi trông giữ phương tiện được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước theo lượt ban ngày tối đa không quá 4.500 đồng/xe/lượt đối với dịch vụ trông giữ xe máy, xe máy điện; tối đa không quá 18.000 đồng/xe/lượt đối với dịch vụ trông giữ ô tô thiết kế dùng để chở người dưới 12 chỗ ngồi.

b) Giá cước vận tải hành khách

- Tháng 10/2026, giá cước vận tải hành khách tuyến cố định thuộc phạm vi báo cáo của Sở Xây dựng cơ bản ổn định so với kỳ trước, không có đơn vị kê khai điều chỉnh giá. Trong kỳ có Công ty TNHH Cúc Tùng kê khai giá đối với tuyến mới đăng ký khai thác Bến xe Tu Bông (Khánh Hòa) - Bến xe Phước Long (Đồng Nai), xe Limousine 21 chỗ, mức giá 470.000 đồng/vé, cụ thể: giá cước vận tải bằng xe ô tô giường nằm 22 chỗ, máy lạnh tuyến Khánh Hòa đi thành phố Hồ Chí Minh có giá bình quân 462.000 đồng/vé (đối với xe giường nằm 21-24 chỗ, tăng 0,09%); từ Khánh Hòa đi thành phố Đà Nẵng mức giá ổn định, giá bình quân 510.000 đồng/vé (loại ô tô giường nằm 21 chỗ) - đối với xe giường nằm 32 chỗ có giá bình quân 410.000 đồng/vé, từ Khánh Hòa đi Tây Nguyên (Lâm Đồng, Đăk

Lăk) có giá bình quân 160.000 đồng/vé – 230.000 đồng/vé (loại xe khách 9 chỗ ngồi limousine – tùy vào quãng đường di chuyển).

- Giá cước vận tải hành khách bằng xe taxi, loại xe 5 chỗ, lộ trình dưới 30km, giá mở cửa 8.500 đồng/km; giá mở cửa trên 2km là 40.950 đồng/km.

6. Dịch vụ giáo dục

- Tháng 10/2026, giá dịch vụ giáo dục (học phí) đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND ngày 08/7/2026 của HĐND tỉnh.

- Giá dịch vụ giáo dục (học phí), đối với cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giáo dục và pháp luật về giáo dục đại học căn cứ vào Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 21/6/2025 của Chính phủ để ban hành Quyết định mức thu học phí hệ chính quy năm học 2026 - 2027 (từ Tháng 8/2026 đến tháng 9/2027).

- Giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (học phí) đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp năm học 2026-2027 của Trường Trung cấp Kinh tế thực hiện theo Quyết định số 92/QĐ-TCKT ngày 24/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Kinh tế.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá trong tháng 10/2026:

- Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định Danh mục và mức thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Quyết định số 93/2026/QĐ-UBND ngày 30/10/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Công tác chỉ đạo, quản lý giá tháng 10/2026:

- Rà soát và lấy ý kiến của các cơ quan đơn vị địa phương và doanh nghiệp đối với việc áp dụng Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Tham mưu UBND tỉnh văn bản triển khai thực hiện Công văn số 15348/BTC-QLG ngày 29/9/2026 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý giá, bình ổn giá, kiểm soát lạm phát;

- Tham mưu UBND tỉnh văn bản triển khai Công điện số 70/CĐ-TTg ngày 15/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành giá trong những tháng cuối năm 2026, góp phần kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra và Thông báo số 528/TB-VPCP ngày 15/10/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng, Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá tại cuộc họp Ban Chỉ đạo điều hành giá về kết quả công tác quản lý, điều hành giá Quý III và 9 tháng đầu năm 2026.

- Cung cấp thông tin đến Sở Tài chính tỉnh bạn về tài sản, hàng hóa định giá…

3. Tình hình thực hiện kê khai giá tháng 10/2026

Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thường xuyên thực hiện việc tổ chức tiếp nhận, kiểm soát, xử lý, trả kết quả văn bản kê khai giá đối với các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá như: xăng dầu, khí hóa lỏng, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, dịch vụ cảng biển...; dịch vụ lưu trú của các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn, dịch vụ du lịch lữ hành địa bàn toàn tỉnh...; kịp thời dự báo, phân tích các xu hướng và có biện pháp kiểm soát, quản lý, điều hành tốt tình hình giá hàng hóa, dịch vụ tại địa phương.

Theo báo cáo của các cơ quan đơn vị, trong kỳ báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp nhận 21 văn bản kê khai giá của các tổ chức, doanh nghiệp; Sở Xây dựng tiếp nhận 01 văn bản kê khai lần đầu của 01 đơn vị vận tải tuyến cố định.

4. Về công tác kiểm tra chấp hành pháp luật về giá tháng 10/2026

Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 287/QĐ-SCT ngày 06/10/2026 về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với mặt hàng xăng dầu thành phẩm và khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đối với 09 đơn vị. Kết quả: đã kiểm tra 08/09 đơn vị, 01 đơn vị ngừng kinh doanh do đó không kiểm tra; đã ban hành 01 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 8.000.000 đồng.

Sở Y tế đã có Quyết định số 1280/QĐ-SYT ngày 05/10/2026 về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá năm 2026. Kết quả, Sở Y tế đã kiểm tra trực tiếp 05/07 cơ sở, gồm 02 cơ sở kinh doanh mặt hàng sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi và 03 cơ sở kinh doanh thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu. Có 02/07 cơ sở chưa được kiểm tra trực tiếp: một cơ sở có văn bản thông báo không còn kinh doanh mặt hàng thuộc diện kiểm tra; một cơ sở đề nghị xem xét miễn kiểm tra và đã gửi báo cáo về tình hình chấp hành pháp luật về giá.

Sở Nông nghiệp Môi trường đã ban hành Quyết định số 1549/QĐ-SNNMT ngày 24/9/2026 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với cơ sở kinh doanh thuốc thú y, thuốc thủy sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026 và Quyết định số 1703/QĐ-SNNMT ngày 14/10/2026 về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với lĩnh vực thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026. Đã thực hiện kiểm tra 08/09 đơn vị (trong đó lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y 03 cơ sở; lĩnh vực Thủy sản 05/06 cơ sở; 01 đơn vị ngừng hoạt động).

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

Qua việc nắm bắt từ các kênh thông tin cung cấp về giá thị trường, có một số dự báo về diễn biến mặt bằng giá của một số hàng hóa, dịch vụ như sau:

- Trong thời gian tới, giá thóc tẻ và gạo tẻ dự kiến tiếp tục có sự biến động tăng, giảm trong biên độ nhất định, phụ thuộc vào tình hình thu hoạch vụ Hè Thu, sản lượng, chất lượng từng giống lúa, nhu cầu tiêu thụ và nguồn cung trên thị trường. Thị trường phân bón trong nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa nói riêng tiếp tục chịu tác động của thời tiết, mùa vụ, giá năng lượng, chính sách thương mại tại các nước xuất khẩu lớn và các yếu tố khác. Nhu cầu sử dụng vật tư nông nghiệp trong thời gian tới dự kiến tăng theo nhu cầu sản xuất nông nghiệp, đặc biệt đối với phân Urê, phân DAP và phân NPK. Trong điều kiện

nguồn cung cơ bản được bảo đảm, giá các mặt hàng này dự kiến ổn định hoặc tăng nhẹ.

- Đối với các mặt hàng thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm có xu hướng ổn định đến tăng nhẹ, mức tăng phổ biến khoảng 0,5% - 1,8%/kỳ kê khai, do áp lực chi phí nguyên liệu đầu vào và điều chỉnh công thức sản xuất.

- Trong tháng 11/2026, tỉnh Khánh Hòa bước vào cao điểm mùa mưa bão, người nuôi trồng thủy sản có xu hướng hạn chế thả giống mới và giảm khẩu phần thức ăn do thời tiết bất lợi làm giảm hoạt động bắt mồi của thủy sản nuôi. Do đó, nhu cầu tiêu thụ thức ăn thủy sản dự kiến giảm nhẹ, trong khi nguồn cung từ các nhà sản xuất tiếp tục ổn định. Nhìn chung, giá thức ăn thủy sản trong tháng 11/2026 được dự báo tiếp tục ổn định, ít có khả năng biến động lớn

- Thị trường vàng: giá vàng biến động thường xuyên trong bối cảnh thị trường trong nước và tình hình chính trị thế giới bất ổn; dự báo trong thời gian tới tiếp tục có xu hướng giảm nhẹ;

- Thị trường thóc tẻ, gạo tẻ có diễn biến giá thay đổi tùy thuộc vào mùa vụ, thương hiệu và loại gạo; dự báo sẽ có xu hướng giảm nhẹ trong thời gian tới;

- Tình hình thiên tai, dịch bệnh tiềm ẩn nhiều rủi ro (do thời tiết có nhiều diễn biến bất thường trong năm vừa qua) sẽ ảnh hưởng cục bộ đến nguồn cung, giá cả hàng hóa tại một số khu vực trong những giai đoạn nhất định.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Tiếp tục bám sát và triển khai hiệu quả các chính sách, văn bản chỉ đạo, điều hành, điều tiết nền kinh tế, thị trường giá dịch vụ, hàng hóa của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương.

- Đảm bảo nguồn cung lương thực, thực phẩm, nông sản… dồi dào, đây là mặt hàng tiên quyết trong việc chủ động được trong sản xuất đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; tiếp tục theo dõi sát sao tình hình lạm phát, ổn định giá cả và đảm bảo cung ứng hàng hóa để duy trì sức mua của người tiêu dùng; tăng cường thông tin, tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức về tính chất nguy hiểm của bệnh dịch tả lợn châu Phi, nguy cơ dịch bệnh tái phát, lây lan, các biện pháp phòng dịch bệnh và sử dụng vắc xin dịch tả lợn châu Phi cho đàn lợn thịt theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Chủ động theo dõi sát diễn biến giá các hàng hóa chiến lược trên thị trường thế giới, diễn biến tình hình kinh tế thế giới và căng thẳng địa chính trị, kịp thời cảnh báo các nguy cơ tác động đến mặt bằng giá trong nước; chủ động thực hiện theo thẩm quyền hoặc đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền các biện pháp, giải pháp, kịch bản ứng phó phù hợp, linh hoạt, kịp thời.

- Triển khai Công điện số 70/CĐ-TTg ngày 15/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã có Công văn số 13561/UBND-KT ngày 01/11/2026 chỉ đạo: Đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục Nhà nước định giá theo thẩm quyền địa phương: Các sở quản lý ngành, lĩnh vực chủ động rà soát, tính toán phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và dịch vụ công theo lộ trình thị trường, *đánh giá đầy đủ sự cần thiết, mức độ và thời điểm điều chỉnh, tác động đến CPI, mặt bằng giá*, đời sống người dân, hoạt động sản

xuất, kinh doanh và mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2026. *Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh tăng giá, phải cân nhắc kỹ lưỡng thời điểm*, mức độ điều chỉnh trên cơ sở đánh giá đầy đủ các yếu tố chi phí, khả năng chi trả của người dân, tình hình kinh tế - xã hội và yêu cầu kiểm soát lạm phát; thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. *Hạn chế việc điều chỉnh giá vào cùng một thời điểm hoặc tập trung trong những tháng cuối năm khi có thể chủ động bố trí thời điểm phù hợp hơn, bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu thực hiện cơ chế giá thị trường và mục tiêu ổn định mặt bằng giá*; xây dựng lộ trình điều chỉnh giá phù hợp với khả năng chi trả của người dân và góp phần kiểm soát lạm phát trên địa bàn tỉnh.

- Việc theo dõi kê khai giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu sẽ hỗ trợ trong việc nắm bắt công tác thông tin, truyền thông, dự báo xu hướng biến động mặt bằng giá thị trường. Trong đó, UBND các xã, phường cần chủ động xây dựng báo cáo tình hình giá cả hàng hóa tại địa phương, gửi về Sở Tài chính để kịp thời tổng hợp theo quy định.

Sở Tài chính Khánh Hòa báo cáo./.

(Đính kèm Bảng giá thị trường tháng 10/2026)

Nơi nhận:
- Bộ Tài chính (Cục quản lý giá) (báo cáo) (VBĐT);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- UBND các xã, phường (phối hợp);
- Các Sở: XD, NN&MT, GD&ĐT, Y tế (phối hợp);
- Trại giam A2, Diên Lâm, Khánh Hòa (để biết);
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng Hậu cần-để biết);
- Cổng thông tin điện tử Sở Tài chính;
- Lưu: VT, QLG&CS, PKL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH KHÁNH HÒA

Lê Quốc Thành